TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22 /2025/QĐST-HNGĐ	*Y, ngày 21 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 04 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Anh Mai Văn D, sinh năm 1989; địa chỉ: Khu Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1994; địa chỉ: Khu Đ, xã Đ, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Chỗ ở hiện nay: Khu 4 (Nay là khu R 2), xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 05 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Mai Văn D và chị Nguyễn Thị Hải Y.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao cháu Mai Thiên Â, sinh ngày 17/01/2017 và cháu Mai Thanh H, sinh ngày 22/7/2018 cho anh Mai Văn D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Mai Thiên Ph, sinh ngày 23/5/2022 cho chị Nguyễn Thị Hải Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi ly hôn đến khi các con chung thành niên. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho cho nhau.

Không ai được cản trở quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- *Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp gia đình***:** Anh Mai Văn D và chị Nguyễn Thị Hải Y không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Mai Văn D tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh D đã nộp là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004370 ngày 15/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho anh D số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-VKSND huyện Y;
-Chi cục thi hành án DS huyện Y;
-UBND xã Đ;
(ĐKKH ngày 12/5/2025)
-Lưu Hồ sơ;
-Lưu VP./.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Thu Trang